

Số: *109*/2015/TT-BTC

Hà Nội, ngày *22* tháng *7* năm 2015

THÔNG TƯ

Quy định về định mức chi phí nhập, chi phí xuất tại cửa kho và chi phí bảo quản hạt giống lúa, hạt giống ngô dự trữ quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Dự trữ quốc gia số 22/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại công văn số 2359/BNN-KH ngày 16 tháng 7 năm 2013 về phê duyệt định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản hạt giống lúa, hạt giống ngô dự trữ quốc gia;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Dự trữ Nhà nước;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định về định mức chi phí nhập, chi phí xuất tại cửa kho và chi phí bảo quản hạt giống lúa, hạt giống ngô dự trữ quốc gia.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về định mức chi phí nhập, định mức chi phí xuất tại cửa kho và định mức chi phí bảo quản hạt giống lúa, hạt giống ngô dự trữ quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn trực tiếp quản lý.

2. Định mức chi phí nhập, định mức chi phí xuất tại cửa kho và định mức chi phí bảo quản hạt giống lúa, hạt giống ngô dự trữ quốc gia áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác quản lý, nhập, xuất, bảo quản hạt giống lúa, hạt giống ngô dự trữ quốc gia.

Điều 2. Nội dung định mức

1. Định mức chi phí nhập được tính cho một lần nhập đối với 01 tấn hạt giống lúa, hạt giống ngô dự trữ quốc gia là: 93.104 đồng (chín mươi ba nghìn một trăm linh bốn đồng).

2. Định mức chi phí xuất được tính cho một lần xuất đối với 01 tấn hạt giống lúa, hạt giống ngô dự trữ quốc gia là: 68.442 đồng (sáu mươi tám nghìn bốn trăm bốn mươi hai đồng).

3. Định mức chi phí bảo quản lưu kho trong 6 tháng đối với 01 tấn hạt giống lúa dự trữ quốc gia là: 657.780 đồng (sáu trăm năm mươi bảy nghìn bảy trăm tám mươi đồng).

4. Định mức chi phí bảo quản lưu kho trong một năm đối với 01 tấn hạt giống ngô dự trữ quốc gia là: 2.796.523 đồng (hai triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn năm trăm hai mươi ba đồng).

5. Định mức chi phí nhập, định mức chi phí xuất tại cửa kho và định mức chi phí bảo quản hạt giống lúa, hạt giống ngô dự trữ quốc gia bao gồm các nội dung chi liên quan trực tiếp đến công tác nhập, xuất, bảo quản hạt giống lúa, hạt giống ngô, cụ thể:

a) Chi phí nhân công bao gồm: Lương thủ kho, bảo vệ, bốc xếp đảo hàng, khử trùng kho, kê kệ, bốc xếp qua cân, bốc giao lên phương tiện hoặc từ phương tiện vào kho, chi phí thuê phương tiện bốc dỡ, bồi dưỡng độc hại;

b) Chi phí vật tư sử dụng cho công tác nhập, bảo quản, xuất, bao gồm: Điện năng, nước, văn phòng phẩm, bảo hộ lao động, bạt chống bão, phòng cháy chữa cháy, công cụ, dụng cụ bảo quản;

c) Chi phí kiểm tra, kiểm định phục vụ nhập, xuất và bảo quản: phí kiểm định chất lượng hàng, kiểm tra, kiểm định công cụ, dụng cụ bảo quản;

d) Chi phí quản lý: thông tin liên lạc;

đ) Chi phí khấu hao tài sản: khấu hao nhà kho, công cụ, dụng cụ phục vụ quá trình bảo quản;

e) Các chi phí khác: hao hụt trong quá trình bảo quản lưu kho, lấy mẫu.

6. Căn cứ nội dung định mức quy định tại Thông tư này, Bộ, ngành được giao quản lý hạt giống lúa, hạt giống ngô dự trữ quốc gia có trách nhiệm quy định các mức cụ thể cho các nội dung chi phí phù hợp với điều kiện quản lý nhưng đảm bảo không vượt quá định mức chung đã quy định.

Điều 3. Áp dụng định mức

Định mức chi phí nhập, định mức chi phí xuất tại cửa kho dự trữ quốc gia và định mức chi phí bảo quản quy định tại Điều 2 Thông tư này được áp dụng làm căn cứ để xây dựng dự toán và quản lý chi phí, thực hiện kế hoạch nhập, xuất và bảo quản hạt giống lúa, hạt giống ngô dự trữ quốc gia từ năm ngân sách 2016.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 9 năm 2015.

2. Tổng cục trưởng Tổng cục Dự trữ Nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan đến việc quản lý hạt giống lúa, hạt giống ngô dự trữ quốc gia có trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng TW Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Các cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, TCDT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Hữu Chí